|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ** | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ - LỚP 6**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  ***Thời gian làm bài: 60 phút*** |

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

**\* Phân môn Lịch sử:**

- Trình bày những hiểu biết về khởi nghĩa Mai Thúc Loan, Phùng Hưng.

- Trình bày những hiểu biết về khởi nghĩa Hai Bà Trưng.

- Nêu được những nét chính của cuộc đấu tranh giữ gìn và phát triển văn hóa dân tộc thời Bắc thuộc.

- Giải thích được vì sao khi bị các triều đại phong kiến phương Bắc đồng hóa, người Việt vẫn giữ được những phong tục, tập quán, nếp sống của mình.

- Giải thích được việc người Việt vẫn giữ được những phong tục, tập quán, nếp sống của mình trước âm mưu đồng hóa của các triều đại phong kiến phương Bắc.

- Liên hệ : Kể tên những nét văn hóa mà nhân dân ta đã giữ gìn được sau hơn 1000 năm Bắc thuộc còn tồn tại đến ngày nay.

**\* Phân môn Địa lý:**

-Nêu được các tầng đất và các thành phần chính của đất.

-Trình bày được một số nhân tố hình thành đất.

-Kể được tên một số nhóm đất điển hình ở vùng nhiệt đới hoặc ôn đới.

-Nêu được ví dụ về sự đa dạng của thế giới sinh vật trên lục địa và ở biển, đại dương.

-Kể tên được các đới thiên nhiên trên Trái Đất.

-Trình bày được đặc điểm của rừng nhiệt đới.

**2. Năng lực:**

**a. Năng lực chung:** Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, vận dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn đề thực tiễn.

**b. Năng lực đặc thù:**

**\* Phân môn Lịch sử:** Tìm hiểu lịch sử, tái hiện kiến thức, sự kiện lịch sử, phân tích, đánh giá, tổng hợp các sự kiện, nhận xét, vận dụng các kiến thức đã học.

**\* Phân môn địa lí:**

**-** Rèn luyện kĩ năng phát hiện, vận dụng những kiến thức đã học vào bài làm, kĩ năng xác định và trả lời đúng câu hỏi.

**3. Phẩm chất:**

**-** Trung thực: học sinh có thái độ nghiêm túc khi làm bài.

- Chăm chỉ, yêu thích môn học.

**II. HÌNH THỨC KIỂM TRA:**

-50% trắc nghiệm, 50% tự luận.

**III. KHUNG MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết (TNKQ)** | | **Thông hiểu**  **(TL)** | | | **Vận dụng**  **(TL)** | | **Vận dụng cao**  **(TL)** | |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **Phân môn Lịch sử** | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | **CHỦ ĐỀ:**  **CÁC CUỘC KHỞI NGHĨA TIÊU BIỂU GIÀNH ĐỘC LẬP, TỰ CHỦ**  **( TỪ ĐẦU CÔNG NGUYÊN ĐẾN TRƯỚC THẾ KỈ X)** | | 1. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng | 1TN |  | 1TN | | 1TL |  |  |  |  | **3 câu 1,5 đ (15%)** |
| 2. Khởi nghĩa Mai Thúc Loan, Phùng Hưng | 4TN |  |  | |  |  |  |  |  | **4 câu**  **1 đ (10%)** |
| 2 | **THỜI BẮC THUỘC VÀ CHỐNG BẮC THUỘC**  **( TỪ THẾ KỈ II TRƯỚC CÔNG NGUYÊN ĐẾN NĂM 938)** | | Cuộc đấu tranh bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc của người | 3TN |  | 1TN | |  |  | 1TL |  | 1TL | **6 câu**  **2,5 đ (25%)** |
| *Tỉ lệ* | | | | *20%* | | *15%* | | | *10%* | | *5%* | | ***50%*** |
| ***Tổng số câu*** | | | | *8* | | *3* | | | *1* | | *1* | | ***13*** |
| ***Tổng điểm*** | | | | *2* | | *1,5* | | | *1* | | *0,5* | | ***5*** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phân môn Địa lí** | | | | | | | | | | | |
| **1** | **Lớp đất trên Trái Đất.** | – Lớp đất trên Trái Đất. | 2TN  1TN |  | 1TN  1TN |  |  |  |  | 1TL | **5 câu 1,5 đ (15%)** |
| – Một số nhóm đất chính. |
| **2** | **Sự đa dạng của thế giới sinh vật. Các đới thiên nhiên trên Trái Đất. Rừng nhiệt đới.** |  | 2TN  1TN  2TN |  |  | 1TL |  | 1TL |  |  | **8 câu 3,5 đ (35%)** |
| - Sự đa dạng của thế giới sinh vật |
| – Các đới thiên nhiên trên Trái Đất |
| – Rừng nhiệt đới. |
| ***Tỉ lệ*** | | | *20%* | | *15%* | | *10%* | | *5%* | | ***50%*** |
| ***Tổng số câu*** | | | *8* | | *3* | | *1* | | *1* | | ***13*** |
| ***Tổng điểm*** | | | *2* | | *1,5* | | *1* | | *0,5* | | ***5*** |
| ***Tổng hợp chung*** | | | ***16 câu TN***  ***40%*** | | ***4 câu TN, 2 câu TL***  ***30%*** | | ***2 câu TL***  ***20%*** | | ***2 câu TL***  ***10%*** | | ***26 câu***  ***100%*** |

**IV. BẢN ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| ***Nhận biết*** | ***Thông hiểu*** | ***Vận dụng*** | ***Vận dụng cao*** |
| **Phân môn Lịch sử** | | | | | | | |
| **1** | **CHỦ ĐỀ: CÁC CUỘC KHỞI NGHĨA TIÊU BIỂU GIÀNH ĐỘC LẬP, TỰ CHỦ**  **( TỪ ĐẦU CÔNG NGUYÊN ĐẾNTRƯỚC THẾ KỈ X)** | 1. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng | **Nhận biết**  – Nêu được khởi nghĩa mùa xuân năm 40.  **Thông hiểu**  **-** Nêu ý nghĩa việc nhân dân ta lập đền thờ Hai Bà Trưng ở khắp mọi nơi.  **Vận dụng**  – Trình bày được diễn biến, kết quả và ý nghĩa các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân ta trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng) | 1TN | 1TN  1TL |  |  |
| 2. Khởi nghĩa Mai Thúc Loan, Phùng Hưng | **Nhận biết**  – Nêu những hiểu biết về Mai Thúc Loan và vài nét về cuộc khởi nghĩa Phùng Hưng. | 4TN |  |  |  |
| **2.** | **THỜI BẮC THUỘC VÀ CHỐNG BẮC THUỘC**  **( TỪ THẾ KỈ II TRƯỚC CÔNG NGUYÊN ĐẾN NĂM 938)** | Cuộc đấu tranh bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc của người | **Nhận biết**  -Trình bày được chính sách cai trị về văn hóa của nhà Hán và mục đích của các chính sách đó.  **Thông hiểu**  - Nêu được nguyên nhân giúp bản sắc văn hóa Việt được bảo tồn.  **Vận dụng**  Giới thiệu được những nét chính của cuộc đấu tranh về văn hoá và bảo vệ bản sắc văn hoá của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc.  **Vận dụng cao**  Kể tên 2 nét văn hóa mà nhân dân ta đã giữ gìn sau hơn 1000 năm Bắc thuộc còn tồn tại đến ngày nay | 3TN | 1TN | 1TL | 1TL |
| *Số câu/ loại câu* | | |  | *8 câu*  *TNKQ* | *2 câu TNKQ*  *1 câu TL* | *1 câu TL* | *1 câu TL* |
| *Phân môn Địa lí* | | | | | | | |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **ĐẤT VÀ SINH VẬT TRÊN TRÁI ĐẤT** | – Lớp đất trên Trái Đất. Thành phần của đất  – Các nhân tố hình thành đất  – Một số nhóm đất điển hình ở các đới thiên nhiên trên Trái Đất  – Sự sống trên hành tinh  – Sự phân bố các đới thiên nhiên  – Rừng nhiệt đới | **Nhận biết**  – Trình bày được một số nhân tố hình thành đất.  - Nêu được các tầng đất và các thành phần chính của đất.  – Kể được tên và xác định được trên bản đồ một số nhóm đất điển hình ở vùng nhiệt đới hoặc ở vùng ôn đới.  - Nêu được ví dụ về sự đa dạng của thế giới sinh vật trên lục địa và ở biển, đại dương.  - Kể tên được các đới thiên nhiên trên Trái Đất.  *-*Trình bày được đặc điểm của rừng nhiệt đới.  **Thông hiểu**  – Trình bày được một số nhân tố hình thành đất.  – Trình bày được đặc điểm của rừng nhiệt đới.  **Vận dụng**  – Nêu được ví dụ về sự đa dạng của thế giới sinh vật ở lục địa và ở đại dương.  **Vận dụng cao**  - Vẽ được sơ đồ thể hiện các thành phần của đất. | 1TN  1TN  1TN  2TN  1TN  2TN | 1TN  1TN  1 TL | 1 TL | 1 TL |
| *Số câu/ loại câu* | | |  | *8 câu*  *TNKQ* | *2 câu TN, 1 câu TL* | *1 câu TL* | *1 câu TL* |
| *Tỉ lệ %* | | |  | *20%* | *15%* | *10%* | *5%* |
| ***Tổng hợp chung*** | | |  | ***40%*** | ***30%*** | ***20%*** | ***10%*** |

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ**  *(Đề thi có 02 trang)*  ***Đề 1*** | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**  **MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ - LỚP 6**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  ***Thời gian làm bài: 60 phút*** *Ngày kiểm tra: 27/3/2023* |

**A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ**

**Phần I: TRẮC NGHIỆM (2,5 điểm):**

***Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra.***

[**Câu 1:**Từ khi nhà Hán đặt ách cai trị, bên cạnh chính sách về chính trị và kinh tế, các triều đại phong kiến phương Bắc còn thực hiện chính sách nào về văn hóa với nước ta?](https://doctailieu.com/trac-nghiem/tu-khi-nha-han-dat-ach-cai-tri-ben-canh-chinh-sach-ve-chinh-tri-va-kinh-te-cac-98429)

|  |  |
| --- | --- |
| A. Nô dịch.  B. Đô hộ. | C. Ru ngủ.  D. Đồng hóa. |

[**Câu 2:** Mùa xuân năm 40 đã diễn ra sự kiện quan trọng gì trong lịch sử Việt Nam?](https://doctailieu.com/trac-nghiem/mua-xuan-nam-40-da-dien-ra-su-kien-quan-trong-gi-trong-lich-su-viet-nam-b-hai-98404)

A. Hai Bà Trưng kháng chiến chống quân Hán xâm lược.

B. Hai Bà Trưng dựng cờ khởi nghĩa.

C. Bà Triệu dựng cờ khởi nghĩa.

D. Lý Bí dựng cờ khởi nghĩa.

[**Câu 3:**“ Vua đen”là biệt hiệu nhân dân ta đặt cho](https://doctailieu.com/trac-nghiem/ton-giao-nao-khong-duoc-cac-trieu-dai-phong-kien-phuong-bac-truyen-vao-nuoc-ta-98431)

|  |  |
| --- | --- |
| A. Phùng Hưng.  C. Mai Thúc Loan. | B. Lý Bí.  D. Phùng Hải. |

[**Câu 4:** Các triều đại phong kiến phương Bắc bắt nhân dân ta phải thay đổi phong tục theo người Hán nhằm mục đích gì?](https://doctailieu.com/trac-nghiem/cac-trieu-dai-phong-kien-phuong-bac-bat-nhan-dan-ta-phai-thay-doi-phong-tuc-theo-98367)

A. Bảo tồn và phát triển tinh hoa văn hóa phương Đông.

B. Khai hóa văn minh cho nhân dân ta.

C. Nô dịch, đồng hóa nhân dân ta về văn hóa.

D. Phát triển văn hóa Hán trên đất nước ta.

[**Câu 5:** Đâu **không phải** nguyên nhân giúp bản sắc văn hóa Việt vẫn được bảo tồn và phát triển qua hàng nghìn năm Bắc thuộc?](https://doctailieu.com/trac-nghiem/dau-khong-phai-nguyen-nhan-giup-ban-sac-van-hoa-viet-van-duoc-bao-ton-va-phat-98432)

A. Người Việt phát huy được bản lĩnh trí tuệ của mình.

B. Những phong tục, tập quán đã được hình thành từ lâu đời.

C. Ý thức bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc của nhân dân ta.

D. Truyền thống phụ hệ của người Lạc Việt.

[**Câu 6:** Nguyên nhân chung dẫn đến sự bùng nổ của cuộc khởi nghĩa Mai Thúc Loan và Phùng Hưng là gì?](https://doctailieu.com/trac-nghiem/nguyen-nhan-chung-dan-den-su-bung-no-cua-cuoc-khoi-nghia-mai-thuc-loan-va-phung-98420)

A. Mâu thuẫn giữa nhân dân và chính quyền đô hộ.

B. Do nhà Đường bắt nhân dân cống nạp vải.

C. Tranh thủ cơ hội nhà Đường suy yếu.

D. Tranh thủ cơ hội nhà Lương suy yếu.

[**Câu 7:** Đâu là chữ viết được người Việt sáng tạo ra dựa trên việc học tập chữ Hán?](https://doctailieu.com/trac-nghiem/dau-la-chu-viet-duoc-nguoi-viet-sang-tao-ra-dua-tren-viec-hoc-tap-chu-han-a-98434)

|  |  |
| --- | --- |
| A. Chữ Nôm.  B. Chữ Nêm. | C. Chữ Quốc ngữ.  D. Chữ Phạn. |

[**Câu 8:**Việc nhân dân ta lập đền thờ Hai Bà Trưng ở khắp mọi nơi thể hiện điều gì?](https://doctailieu.com/trac-nghiem/nhan-dan-ta-lap-den-tho-hai-ba-trung-the-hien-dieu-gi-b-nhan-dan-kinh-trong-va-98408)

A. Khẳng định tinh thần đoàn kết, yêu nước của nhân dân ta.

B. Nhân dân kính trọng và ghi nhớ công lao của Hai Bà Trưng.

C. Thể hiện sự phát triển của tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên.

D. Thể hiện vai trò của người phụ nữ trong lịch sử dân tộc.

**Câu 9:** Nguyên nhân nào khiến Mai Thúc Loan kêu gọi mọi người nổi dậy khởi nghĩa?

A.Mai Thúc Loan muốn lật đổ nhà Đường, lên làm vua.

B. Mẹ Mai Thúc Loan bị viên đô hộ nhà Đường giết chết.

C. Do chính sách cai trị, vơ vét, bóc lột tàn bạo của nhà Đường.

D. Do chính sách cai trị, vơ vét, bóc lột tàn bạo của nhà Lương.

**Câu 10:** Người được nhân dân ta suy tôn danh hiệu “Bố cái Đại vương” là

A. Phùng Hưng B. Phùng Hải.

C. Mai Thúc Loan. D. Triệu Quang Phục.

**II. TỰ LUẬN ( 2,5 điểm)**

**Câu 1 (1 điểm):** Trình bày diễn biến, kết quả của cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng.

**Câu 2 (1 điểm):** Trước âm mưu đồng hóa của các triều đại phong kiến phương Bắc, người Việt đã đấu tranh giữ gìn văn hóa dân tộc như thế nào?

**Câu 3 (0,5 điểm):** Kể tên 2 nét văn hóa mà nhân dân ta đã giữ gìn được sau hơn 1000 năm Bắc thuộc còn tồn tại đến ngày nay.

**B - PHÂN MÔN ĐỊA LÝ**

**Phần I: TRẮC NGHIỆM (2,5 điểm):**

***Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra.***

**Câu 1**: Đất là

A. lớp mùn có màu nâu xám, cung cấp chất dinh dưỡng cho cây trồng phát triển.

B. lớp vật chất mỏng, vụn bở, bao phủ trên bề mặt các lục địa và đảo, được đặc trưng bởi độ phì.

C. lớp vật liệu vụn bở, có thành phần phức tạp ở phía trên lục địa và bề mặt đáy đại dương.

D.lớp vật chất có được từ quá trình phân hủy các loại đá.

**Câu 2**: Cung cấp khoáng vật cho đất, tạo nên các tính chất vật lí, hóa học của đất là

A.khí hậu. B.thực vật. C. động vật. D. đá mẹ.

**Câu 3**: Nhận định nào dưới đây **không** đúng đối với quá trình hình thành đất?

A.Địa hình ảnh hưởng đến độ dày của tầng đất và độ phì của đất.

B. Đá mẹ ảnh hưởng đến màu sắc của đất.

C. Khí hậu ảnh hưởng đến chiều hướng phát triển của đất.

D. Thời gian quyết định đến màu sắc của đất.

**Câu 4**: Cung cấp chất hữu cơ cho đất là

A. đá mẹ. B.sinh vật. C. nước. D.khí hậu.

**Câu 5**: Nhóm đất nào dưới đây được coi là nhóm đất tốt nhất?

A. Đất pốt dôn. B. Đất đen thảo nguyên ôn đới.

C. Đất đỏ vàng nhiệt đới. D. Đất đài nguyên.

**Câu 6**: Kiểu thảm thực vật nào dưới đây thuộc đới nóng?

A. Thảo nguyên. B. Đài nguyên. C. Xa van. D. Rừng lá kim.

**Câu 7**: Các loài động vật chịu được khí hậu lạnh giá vùng cực là

A. gấu trắng, chim cánh cụt, cáo tuyết. B. Rắn, hổ, gấu nâu, vẹt.

C. linh dương, voi, đà điểu D. lạc đà, bò cạp, chuột túi.

**Câu 8:** Trên Trái Đất có bao nhiêu đới thiên nhiên?

A. 2. B. 3. C. 4. D.5.  
**Câu 9**: Rừng nhiệt đới phân bố ở

A. vùng Xích đạo đến hết vành đai nhiệt đới ở cả hai bán cầu. B. vùng cực Bắc.

C. vĩ tuyến 350 đến 600 ở cả hai bán cầu. D.toàn bộ lãnh thổ châu Phi.

**Câu 10**: Ý nào **không** phải là đặc điểm của rừng nhiệt đới?

A. Cấu trúc rừng có nhiều tầng.

B. Trong rừng có nhiều loài leo trèo giỏi, chim ăn quả.

C. Trong rừng có nhiều loài cây lá kim.

D. Rừng có nhiều loài dây leo thân gỗ, phong lan, tầm gửi,…

**Phần II: TỰ LUẬN (2,5 điểm):**

**Câu 1(1điểm):** Em hãylấy ví dụ để chứng minh sinh vật trên Trái Đất rất đa dạng.

**Câu 2(1điểm) :**Tại sao rừng nhiệt đới có cấu trúc nhiều tầng, tán?

**Câu 3(0,5điểm**): Lựa chọn một số cụm từ sau: *lớp vỏ Trái Đất, khoáng vật trong đất, mùn, chất hữu cơ trong đất, nước trong đất, các thành phần chính của đất, đá mẹ, đá gốc, không khí trong đất* để tạo sơ đồ thể hiện các thành phần chính của đất.

………….Hết…………

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ**  ***Đề 1*** | **ĐÁP ÁN KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**  **MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ - LỚP 6**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  ***Thời gian làm bài: 60 phút*** *Ngày kiểm tra: 27/3/2023* |

**A.PHÂN MÔN LỊCH SỬ**

**I. TRẮC NGHIỆM (2, 5 điểm)**: ***Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm.***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| **Đáp án** | D | B | C | C | D | A | A | B | C | A |

**II. TỰ LUẬN ( 2,5 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **1** | - Diễn biến:  + Mùa xuân năm 40, Trưng Trắc và Trưng Nhị dựng cờ khởi nghĩa.  + Nghĩa quân nhanh chóng làm chủ Mê Linh, sau đó hạ thành Cổ Loa, tiến đánh  và làm chủ Luy Lâu.  + Năm 42, nhà Hán đem quân sang đàn áp, Hai Bà Trưng rút quân rồi gieo mình xuống dòng sông Hát Môn.  - Kết quả của cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng: Thất bại | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| **2** | Trước âm mưu đồng hóa của các triều đại phong kiến phương Bắc, người Việt đã đấu tranh giữ gìn văn hóa dân tộc :  - Truyền dạy tiếng Việt cho con, cháu; nghe – nói hoàn toàn bằng tiếng mẹ đẻ.  - Duy trì các phong tục – tập quán, như: thờ cúng tổ tiên; thờ cúng anh hùng dân tộc; nhuộm răng đen, ăn trầu, xăm mình… | **0,5**  **0,5** |
| **3** | Kể tên 2 nét văn hóa mà nhân dân ta đã giữ gìn được sau hơn 1000 năm Bắc thuộc còn tồn tại đến ngày nay: thờ cúng tổ tiên, làm bánh chưng, bánh giày…  ( Gv lưu ý linh động cho điểm những đáp án phù hợp) | **0,5** |

**B. PHÂN MÔN ĐỊA LÝ**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (2,5 điểm):*Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm.***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| **Đáp án** | B | D | D | B | B | C | A | B | A | C |

**PHẦN II: TỰ LUẬN (2,5 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **1** | **Em hãy lấy ví dụ để chứng minh sinh vật trên Trái Đất rất đa dạng**.  Sinh vật trên thế giới rất đa dạng:  + Môi trường sống: sinh vật tồn tại cả ở trong đất, trong nước và trong không khí.  + Thành phần loài: Trên thế giới có khoảng 10 triệu đến 14 triệu loài sinh vật, trong đó có 4000 loài thú, hơn 6000 loài bò sát, hơn 9000 loài chim, 30000 loài cá, hơn 15000 loài thực vật trên cạn,… | **0,5**  **0,5** |
| **2** | **Tại sao rừng nhiệt đới có cấu trúc nhiều tầng, tán**  Rừng nhiệt đới có nhiều tầng, tán vì  - Môi trường xích đạo ẩm có lượng nhiệt, ẩm dồi dào, lượng mưa lớn => tạo điều kiện thuận lợi cho rừng phát triển rậm rạp, xanh tốt quanh năm.  - Mỗi loại cây lại thích hợp với những điều kiện ánh sáng, nhiệt độ và độ ẩm khác nhau nên đã tạo ra sự phân tầng của thực vật => rừng có nhiều tầng, tán. | **0, 5**  **0,5** |
| **3** | **Sơ đồ thể hiện các thành phần chính của đất**  Nước trong đất  Chất hữu cơ trong đất  Không khí trong đất  Khoáng vật trong đất  Các thành phần chính của đất | **0,5** |